

Số:

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng DTTS và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2019-2020

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 5787/UBND-KT ngày 24/11/2020 và Công văn số 1581/UBND-TT ngày 17/11/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc rà soát đối tượng thụ hưởng và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg năm 2020, Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình triển khai, thực hiện như sau:

I. Khái quát tình hình kinh tế - xã hội

1. Khái quát tình hình chung

Tỉnh Quảng Ngãi có 13 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 11 huyện, 01 thành phố, 01 thị xã; có 173 xã, phường, thị trấn, trong đó có 79 xã, thị trấn thuộc khu vực miền núi và vùng cao (có 64 xã thuộc 05 huyện miền núi và 15 xã miền núi thuộc các huyện đồng bằng). Tổng diện tích tự nhiên là 5.152,95 km², trong đó vùng núi chiếm 62% diện tích tự nhiên trên toàn tỉnh. Dân số toàn tỉnh năm 2019 hơn 1.231.697 người, trong đó đồng bào DTTS (DTTS) là 187.090 người, trong đó Hrê: 133.104 người, Co: 33.227 người; Cadong: 19.689 người và DTTS khác: 1.070 người, chiếm 15,18 % dân số trên toàn tỉnh. Đồng bào DTTS chủ yếu là dân tộc Hrê, Co, Cadong sống tập trung ở 05 huyện miền núi và các huyện đồng bằng có xã miền núi trong tỉnh. Địa hình các huyện miền núi phức tạp, bị chia cắt bởi nhiều sông, suối, núi cao, độ dốc lớn, mùa mưa thường xảy ra lũ lụt và sạt lở, mùa nắng thì hay khô hạn kéo dài.

Người dân nơi đây chủ yếu sống bằng nghề nông, lâm nghiệp; trình độ dân trí còn hạn chế; cơ sở hạ tầng còn khó khăn; thiên tai xảy ra liên tục, tình hình dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi còn xảy ra, tập tục lạc hậu như: Nghi kỵ đồ độc, ma chay cúng bái, tình trạng tảo hôn trên địa bàn huyện vẫn còn diễn ra. Vì vậy, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn; một số hủ tục lạc hậu vẫn còn tồn tại chưa được xóa bỏ...

2. Về tình hình thực hiện chính sách dân tộc vùng DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh

Trong những năm qua, hòa cùng với sự phát triển chung của cả nước, Quảng Ngãi luôn được sự quan tâm, hỗ trợ của Bộ, ngành Trung ương cùng với

sự nỗ lực, phấn đấu, vươn lên của cán bộ và Nhân dân trong tỉnh, công tác dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc nói chung và chính sách cấp không thu tiền một số ấn phẩm báo, tạp chí nói riêng trên địa bàn Quảng Ngãi đã đạt được những kết quả nhất định.

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi luôn xác định: công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc là một trong những nhiệm vụ chính trị chiến lược, trọng tâm của toàn Đảng bộ, của các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị của tỉnh. Từ nhận thức về tầm quan trọng ấy, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh luôn đề cao và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chính sách bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc trong tỉnh, tạo mọi điều kiện để các dân tộc cùng phát triển đi lên con đường văn minh, tiến bộ, gắn bó mật thiết với sự phát triển chung của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; tỉnh cũng rất quan tâm, theo dõi, chỉ đạo đổi mới phương thức quản lý nhà nước về công tác dân tộc, xác định phương châm hoạt động, cách thức, biện pháp triển khai, chuyển tải các nội dung công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước đi vào thực tiễn đời sống, đáp ứng được những nhu cầu, nguyện vọng của người dân; song song với việc quan tâm, chỉ đạo, động viên, khích lệ tinh thần, tỉnh cũng đã mạnh dạn quyết định đầu tư từ ngân sách tỉnh cho một số Chương trình, chính sách, dự án trọng tâm trên địa bàn vùng DTTS và miền núi của tỉnh, như: *chính sách cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào DTTS nhân dịp đón Tết Nguyên đán hàng năm; chính sách hỗ trợ biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình thoát nghèo, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi của tỉnh giai đoạn 2016-2020; Chính sách hỗ trợ sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là người DTTS thuộc vùng DTTS và miền núi của tỉnh từ năm học 2017 đến 2021, theo đó: sinh viên Đại học được hỗ trợ 30% học phí phải nộp theo mức quy định của cơ sở giáo dục đại học công lập; học viên cao học và nghiên cứu sinh được hỗ trợ: bằng mức lương cơ sở hiện hành/tháng theo thời gian học thực tế và được hưởng 10 tháng/năm/người; Chính sách phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi ở các huyện miền núi của tỉnh, giai đoạn 2017-2020, với tổng kinh phí trên ba mươi tỷ đồng; Đề án thí điểm về chính sách khuyến khích thoát nghèo tại hai huyện Tây Trà, Sơn Tây và nhiều chương trình đề án, dự án liên quan khác.*

Với sự đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và đúng định hướng, bộ mặt nông thôn, miền núi của Quảng Ngãi đã có nhiều thay đổi, khởi sắc rất đáng tự hào, kinh tế vùng DTTS và miền núi của tỉnh chuyển biến nhanh và có tính bền vững cao; nhiều thành phần kinh tế đã bắt đầu hình thành và phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa, đã hình thành nhiều vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, một số mặt hàng là đặc sản vùng DTTS đã được Doanh nghiệp đặt hàng và thường xuyên cung cấp cho các siêu thị lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Thành phố Quảng Ngãi; đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước được nâng cao; mặt bằng dân trí đã được rút ngắn khoảng cách so với miền xuôi, các tiến bộ khoa học kỹ thuật đã được bà con áp dụng có hiệu quả trong lao động sản xuất và chăn nuôi;

hàng năm đã xuất hiện ngày càng nhiều doanh nhân tiêu biểu trong sản xuất kinh doanh giỏi là người DTTS được tỉnh biểu dương, khen thưởng; kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn vùng DTTS và miền núi của tỉnh đã và đang được hoàn thiện đồng bộ; hệ thống giao thông đường bộ, hệ thống điện lưới dân dụng, cơ sở y tế, trường học được đầu tư xây dựng đến tận thôn, xã, đã góp phần tích cực vào quá trình giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn vùng DTTS và miền núi của tỉnh.

II. Kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg

1. Công tác chỉ đạo điều hành, kiểm tra việc thực hiện chính sách

Kế tiếp chính sách theo Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 16/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ là chính sách theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ là về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng DTTS và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2017-2018. Cũng như các giai đoạn trước đây, sau khi chính sách của Thủ tướng Chính phủ được ban hành, và hướng dẫn chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc, Ban Dân tộc tỉnh vừa tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, vừa ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị, địa phương liên quan phối hợp triển khai thực hiện.

2. Kết quả kiểm tra, giám sát công phát hành báo, tạp chí cho đối tượng thụ hưởng

- Tình hình cấp phát báo: Bưu điện tỉnh nhận trực tiếp từ Tổng cục Bưu điện Trung ương để cung cấp đến đối tượng thụ hưởng theo danh sách đã được duyệt.

- Số lượng cấp báo, tạp chí: Số liệu này được tổng hợp từ nguồn của Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi (là đơn vị trực tiếp cung cấp đến đối tượng thụ hưởng. ***(Phụ lục I kèm theo)***

3. Hiệu quả tuyên truyền

Sự thay đổi và phát triển không ngừng trong công tác dân tộc nói chung và việc thực hiện các chính sách dân tộc nói riêng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thời gian qua, trước hết là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối, kết hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả của các cấp, các ngành, sự hưởng ứng tích cực của người dân và một nhân tố hết sức quan trọng, đó là sự tuyên truyền, vận động thường xuyên, liên tục và tích cực của các kênh thông tin báo chí, trong đó nguồn thông tin từ các báo được cấp không thu tiền theo Quyết định 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giữ một vai trò rất quan trọng; đây là một trong những tiếng nói hiệu quả, là diễn đàn gần gũi với người dân, đồng thời là nguồn động viên, khích lệ tinh thần, sự hướng dẫn, giải thích trong kỹ thuật lao động, sản xuất và học tập của người dân vùng DTTS và miền núi của tỉnh.

III. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg

1. Thuận lợi:

Chủ tịch UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo kịp thời, sâu sát, Ban Dân tộc tỉnh đã chủ động tham mưu và hướng dẫn chi tiết, các sở ngành liên quan và UBND các huyện đã tích cực phối hợp triển khai thực hiện. Ban Dân tộc tỉnh cùng UBND các huyện và Bưu điện tỉnh tổ chức rà soát, lập danh mục ấn phẩm và đối tượng thụ hưởng để báo cáo Ủy ban Dân tộc ngay sau khi có ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, nên công tác cấp phát được thực hiện đúng đối tượng thụ hưởng.

2. Khó khăn, bất cập:

- Đối tượng được cấp ấn phẩm báo, tạp chí đa số đặt trụ sở công tác và cư trú ở vùng miền núi xa xôi, cách trở, giao thông đi lại gặp rất nhiều khó khăn, một số thường xuyên đi nương rẫy, nên việc cấp phát gặp nhiều trở ngại và không đảm bảo tính kịp thời; một số đối tượng thụ hưởng không biết chữ, một số do tuổi cao, mắt mờ nên cũng không đọc được.

- Cơ chế quản lý, cấp phát báo, tạp chí còn nhiều bất cập, cụ thể là: Ở cấp Trung ương trực tiếp hợp đồng cấp phát báo, tạp chí; ở cấp tỉnh, Bưu điện tỉnh có trách nhiệm cấp phát trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng theo kênh từ Trung ương chuyên xuống, còn các sở ngành liên quan và UBND các huyện thì giữ vai trò quản lý, đánh giá tính hiệu quả của mỗi tờ báo theo chính sách. Do đó, các cơ quan, đơn vị địa phương rất khó khăn trong công tác kiểm tra, quản lý và đánh giá tính hiệu quả của mỗi tờ báo, tạp chí.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Ủy ban Dân tộc có chủ trương, kế hoạch tổ chức đi cơ sở để kiểm tra tổng rà soát, đánh giá quá trình thực hiện chính sách cấp báo, tạp chí ở từng địa phương. Qua đó, có đầy đủ cơ sở thực tế nhằm đánh giá một cách chính xác, khách quan, toàn diện về tính hiệu quả, những mặt tích cực, những mặt còn hạn chế, bất cập của quá trình thực hiện chính sách. Từ đó, xem xét nên cấp cho đối tượng nào, nội dung tờ báo nào là phù hợp, nên cắt giảm tờ báo hoặc tạp chí nào, đồng thời đề ra một cơ chế, phương thức thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, gắn trách nhiệm của cơ quan chủ quản nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong thời gian đến.

- Ngoài việc cấp báo, tạp chí, đề nghị Ủy ban Dân tộc nên đề xuất Chính phủ xem xét, cho phép xây dựng Đề án cấp phát phương tiện nghe, nhìn. Vì trong thực tế, rất nhiều cụ là người có uy tín yêu cầu cấp đài Radio để nghe, vì nhiều người không đọc được (tỉnh Quảng Ngãi đã vận dụng thực hiện chính sách

cấp Radio cho người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng DTTS và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2019-2020, Ban Dân tộc tỉnh kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ủy ban Dân tộc (để báo cáo);
- Vụ Tuyên truyền, UBĐT;
- Vụ Dân tộc thiểu số, UBĐT;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, Thủy.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Bùi Đức Chánh